

CÔNG TY TNHH HỒNG KHANH WIN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HỒNG KHANH WIN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HONG KHANH WIN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HONG KHANH WIN CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 1301132019

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa đất số 1854, tờ bản đồ số 3, ấp Bình Thới 3, Xã Bình Thới, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm, dụng cụ y tế, súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ)	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua bán vàng miếng)	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp.	7110
10.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất (trừ thiết kế công trình). Thi công nội ngoại thất các công trình xây dựng dân dụng	7410
12.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường; trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	2592
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
16.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
18.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
19.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
20.	Thoát nước và xử lý nước thải (không hoạt động tại địa chỉ trụ sở chính).	3700
21.	Xây dựng nhà để ở	4101
22.	Xây dựng nhà không để ở	4102
23.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
24.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền của Nhà nước, không hoạt động thương mại theo Nghị định 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
25.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
26.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
27.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
28.	Xây dựng công trình thủy	4291
29.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
31.	Phá dỡ	4311
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng)	4752
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán lẻ hóa chất tại trụ sở)	4773

37.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
-----	---	--

6. **Vốn điều lệ:** 4.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ HỒNG KHANH	Việt Nam	Ấp Thừa Long, Xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam	3.000.000.000	75,000	083091002226	
2	HỒ MẠNH CUÔNG	Việt Nam	Số 72 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường An Cư, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam	1.000.000.000	25,000	040079000815	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** LÊ HỒNG KHANH **Giới tính:** Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 26/06/1991 **Dân tộc:** Kinh **Quốc tịch:** Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 083091002226
Ngày cấp: 27/12/2022 **Nơi cấp:** Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
Địa chỉ thường trú: Ấp Thừa Long, Xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Ấp Thừa Long, Xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre